

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2025/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2025, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm T, xã M, tỉnh Phú Thọ.

+ *Bị đơn*: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Xóm T, xã M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn D thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Đối với con chung Bùi Văn T, sinh ngày 19/8/2001 đã thành niên, đã đi làm, không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng nên không đề cập giải quyết. Anh Bùi Văn D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Bùi Duy T, sinh ngày 03/4/2008. Anh Bùi Văn D chưa yêu cầu chị Bùi Thị N việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Bùi Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn D tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn D không có nợ chung.

2.5. *Về án phí*: Chị Bùi Thị N phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Bùi Văn D phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị N tự nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Bùi Văn D. Chị Bùi Thị N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0004663 ngày 31/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, đối trừ chị Bùi Thị N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tân Lập, nay là xã Mường Vang, tỉnh Phú Thọ (Nơi đăng ký kết hôn, đăng ký ngày 14/01/2000);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Hữu Doanh